TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:13/2021/QĐST-DS	*B, ngày 01 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH T

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Bà Tống Thị Hà

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Kim Dung-Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn tham gia phiên họp:

Bà Đỗ Thị Minh - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 23/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2021 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số:21/2021/QĐST-DS ngày 24/9/2021, gồm người tham gia tố tụng sau đây:

Anh Phạm Ngọc Q- Sinh năm 2000

Trú quán: SN 307 đường Bà Triệu, phường H, Thành phố T, Tỉnh T (Có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết ngày 14/5/2021 và bản tự khai ngày 02/6/2021 anh Phạm Ngọc Qu trình bày:

Mẹ anh là Đỗ Thị Tám kết hôn với bố anh là Phạm Xuân Q(sinh năm 1960) năm 2000. Sau đó hai vợ chồng chung sống cùng nhau tại 181 B đường Nguyễn Văn Cừ, khu phố 14, phường N, thị xã B. Quá trình chung sống cùng nhau đến tháng 10 năm 2007 mẹ anh bỏ đi khỏi nhà và không có tin tức gì với gia đình. Mặc dù gia đình anh đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức về mẹ. Gia đình anh cũng đã về bên ngoại ở Hà Long, huyện H, tỉnh T để tìm kiếm cũng không có ai có biết tin tức mẹ anh làm gì, ở đâu. Ngày 11/6/2018 gia đình anh đã nhắn tìm mẹ tại trung tâm quảng

cáo và dịch vụ truyền thông đa phương tiện trên 3 số liên tiếp vào các ngày 13, 14, 15/6/2018 nhưng vẫn không có tin tức gì. Năm 2019 anh đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ anh mất tích. Ngày 05/9/2019 Tòa án nhân dân thị xã B đã ra quyết định giải quyết việc dân sự số:28/2019/QĐST-DS tuyên bố mẹ anh là bà Đỗ Thị T mất tích.

Nay thời gian mẹ anh biệt tích đã gần 14 năm nên không cần thiết phải chờ đủ thời gian 3 năm mới tuyên bố chết. Bố anh là Phạm Xuân Q hiện nay đang ốm nằm liệt giường nên không thể làm đơn yêu cầu tuyên bố mẹ anh chết được. Anh là con trai trong gia đình nên để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh và gia đình nên anh làm đơn này yêu cầu Tòa án tuyên bố một người đã chết đối với người có danh tính như sau :

Bà Đỗ Thị T- sinh năm 1974

HKTT: 181 B đường Nguyễn Văn Cừ, khu phố 14, phường N, thị xã B, tỉnh T.

Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Số 181 B đường N, khu phố 14, phường N, thị xã B

Tại phiên họp anh Phạm Ngọc Q vẫn giữ nguyên nội dung lời trình bày và quan điểm về yêu cầu của mình.

Tại phiên họp Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã xác định đúng quan hệ pháp luật, thụ lý giải quyết theo đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ các quy định về xác định tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Việc thông báo thụ lý, việc tống đạt các văn bản tố tụng, triệu tập đương sự viết bản tự khai hợp lệ. Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng Dân sự.
- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 4 Điều 27, Điều 370, 371, 372, 391, 392 Bộ luật tố tụng Dân sự, điểm a khoản 1 Điều 71, 72 Bộ luật Dân sự; Điều 4 Nghị quyết 326 và tiểu mục 1.I phần B- Danh mục lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016

Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của anh Phạm Ngọc Q đối với bà Đỗ Thị T; sinh năm 1974; Nơi cư trú cuối cùng: 181 B đường Nguyễn Văn Cừ, khu phố 14, phường N, thị xã B, tỉnh T là đã chết.

Về quan hệ hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Đỗ Thị T được giải quyết như đối với người đã chết;

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Ngọc Q phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

- Về chi phí giải quyết việc dân sự gồm: Chi phí cho việc đăng phát thông báo tìm kiếm người đã chết trên đài tiếng nói VOV, báo nhân dân do anh Q phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, Tòa án nhân dân thị xã B nhận định:

[1] Xét quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Xét về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của anh Phạm Ngọc Q đối với bà Đỗ Thị T đây là quan hệ " Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết". Người bị yêu cầu bà Đỗ Thị Tám nơi cư trú cuối cùng tại số 181 B đường Nguyễn Văn Cừ, khu phố 14, phường N, thị xã B. Vì vậy, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T.

[2] Về nội dung yêu cầu của đương sự: Bà Đỗ Thị T kết hôn với ông Phạm Xuân Q năm 2000. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống với nhau tại số nhà 181B đường Nguyễn Văn Cừ khu phố 14, phường N, thị xã B, tỉnh T. Quá trình chung sống đến tháng 10/2007 bà T bỏ đi khỏi nhà và không có tin tức gì với gia dình. Mặc dù gia đình đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức gì về bà T. Gia đình anh Q đã về bên ngoại ở Hà Long, Hà Trung, Tỉnh T tìm kiếm nhưng cũng không ai biết tung tích bà T làm gì, ở đâu. Vì vậy anh Q đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với bà T. Ngày 05/9/2019 Tòa án nhân dân thị xã B đã ra quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc " Tuyên bố một người mất tích" đối với bà Đỗ Thị T

Nay anh Q thấy, thời gian bà T biệt tích đã 14 năm nên không cần thiết phải chờ đủ thời gian 3 năm mới tuyên bố bà T chết. Vì vậy, anh Q làm đơn đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố bà Đỗ Thị T là đã chết. Theo quy định tại Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự, anh Q có quyền yêu cầu tuyên bố bà Đỗ Thị T là đã chết.

[3] Về xác định ngày chết của bà Đỗ Thị T: Bà Đỗ Thị T bỏ nhà đi tháng 10/2007, vậy xác định tháng bà T còn sống là tháng 10/2007. Do vậy, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự trường hợp biệt tích thì ngày chết được xác định là ngày đầu tiên kế tiếp ngày kết thúc thời hạn 05 năm là ngày xác định biệt tích. Vậy nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng. Ngày biệt tích

của bà Đỗ Thị T được xác định là ngày 01/11/2007 và ngày kết thúc thời hạn 05 năm là ngày 01/11/2012. Do đó, xác định ngày chết của bà Đỗ Thị T là ngày 02/11/2012.

Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã ra thông báo đăng tin tìm kiếm bà Đỗ Thị T trên báo nhân dân trong ba số báo liên tiếp ngày 23, 24 và 25/5/2021 và Đài tiếng nói Việt Nam phát sóng 3 lần trong ba ngày liên tiếp ngày 26, 27 và 28/5/2021 để tìm bà Tám về giải quyết việc anh Q yêu cầu tuyên bố bà Tám là đã chết.

Nay đã hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng tin và phát sóng lần đầu tiên trên báo Nhân dân và Đài tiếng nói Việt Nam nhưng vẫn không có tin tức gì của bà T. Xét thấy, yêu cầu của anh Q về việc tuyên bố bà Đỗ Thị T đã chết là hoàn toàn phù hợp với các quy định của pháp luật, nên cần xem xét chấp nhận đơn yêu cầu của anh Q.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Theo quy định tại Điều 6, Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 21/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội anh Phạm Ngọc Quang nộp 300.000đ lệ phí DSST.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Khoản 4 Điều 27; Điều 144, khoản 2 Điều 146, khoản 1 Điều 149, Điều 150, Điều 361, 362, 363, 367, 369, 370, 371, 372, 391, 392 và 393 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Điểm d khoản 1 Điều 71; Điều 72 Bộ luật dân sự;

- Điều 4, Điều 6, Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 21/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án và tiểu mục 1 phần I danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo.

Điều 1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của anh Phạm Ngọc Q.

Điều 2. Tuyên bố bà Đỗ Thị T , sinh năm 1974; Nơi cư trú cuối cùng: SN 181B đường Nguyễn Văn Cừ, khu phố 14, phường N, thị xã B, tỉnh T "**là đã chết**".

Điều 3. Ngày chết của bà Đỗ Thị T được xác định là ngày 02/11/2012.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của bà Đỗ Thị T được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của bà Đỗ Thị Tám được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Ngọc Q phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ anh Q đã nộp tại Chi

cục Thi hành án Dân sự thị xã B theo biên lai thu số: AA/2019/0007262 ngày 19/5/2021. Như vậy, anh Phạm Ngọc Q đã thi hành xong khoản lệ phí giải quyết việc dân sự.

Điều 4: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc tống đạt hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã B;
- UBND phường N
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

TỐNG THỊ HÀ